

Ngày 05/06/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
BMP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

CTCP Nhựa Bình Minh (BMP): Ngày 14/6 – ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền tỷ lệ 20% (01 cổ phiếu nhận 2.000 đồng). Thời gian thanh toán 30/6/2017. Đồng thời Nhựa Bình Minh cũng chốt danh sách cổ đông phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 80%.

GIL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%

CTCP SXKD XNK Bình Thanh (GIL): Ngày 16/6 – ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2016 bằng tiền tỷ lệ 25% (01 cổ phiếu nhận 2.500 đồng). Thời gian thanh toán 29/6/2017.

DRC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%

CTCP Cao su Đà Nẵng (DRC): Ngày 21/6 – ngày ĐKCC nhận cổ tức còn lại năm 2016 bằng tiền tỷ lệ 13% (01 cổ phiếu nhận 1.300 đồng). Thời gian thanh toán 14/7/2017.

PLC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex (PLC): Ngày 16/6 – ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2016 bằng tiền tỷ lệ 20% (01 cổ phiếu nhận 2.000 đồng). Thời gian thanh toán 30/6/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Tới 25/5 tăng trưởng tín dụng đã đạt 6,53%, chủ yếu đổ vào sản xuất

Báo cáo về chính sách tiền tệ 6 tháng đầu năm tại buổi họp báo Thông tin kết quả hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm 2017, Phó Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng cho biết tăng trưởng tín dụng đã đạt 6,53% tính đến ngày 25/5. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/6/5/749768/toi-25-5-tang-truong-tin-dung-da-dat-6-53-chu-yeu-do-vao-san-xuat.aspx>

Tồn kho bất động sản giảm 45% nhưng vẫn còn lớn

Thống kê từ Cục quản lý Nhà và Thị trường Bất động sản (Bộ Xây dựng) cho thấy, đến cuối tháng 5, tổng giá trị tồn kho bất động sản trên toàn quốc vẫn còn khoảng 27.894 tỷ đồng, giảm 45%. Chi tiết xin xem tại: <http://baointuc.vn/bat-dong-san/ton-kho-bat-dong-san-giam-45-nhung-van-con-lon-20170604175029273.htm>

Ngày 05/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.403 đồng, không đổi so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm sáng 5/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.403 đồng, không đổi so với mức công bố sáng thứ 7 tuần trước. Đây là phiên thứ 3 liên tiếp tỷ giá được giữ ở mức này. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.075 đồng và tỷ giá sàn là 21.731 đồng. Cụ thể, hai ngân hàng Vietcombank và BIDV đang cùng niêm yết USD ở mức 22.675-22.745 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước.

Sáng ngày 05/06: Giá vàng SJC ở mức 36,35 - 36,55 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h sáng nay (5/6), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,35-36,55 triệu đồng/lượng, tăng 30 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được giao dịch ở mức 1280,1 USD/oz, tăng 1,6 USD, tương đương 0,13% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,27 triệu đồng/lượng, thu hẹp 20 nghìn so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	62.11 21,206.29
	Nasdaq	↑	58.97 6,305.80
	S&P 500	↑	9.01 2,439.07
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	3.86 7,547.63
	DAX	↑	158.02 12,822.94
	CAC 40	↑	24.74 5,343.41
CHÂU Á	Nikkei 225	↓	-23.83 20,153.45
	Hang Seng	↑	114.83 25,924.05
	Shanghai	↑	3.36 3,105.98

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 05/06/2017)

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 02/06: Chỉ số Dow Jones tăng 0.29%, lên 21,206.29 điểm

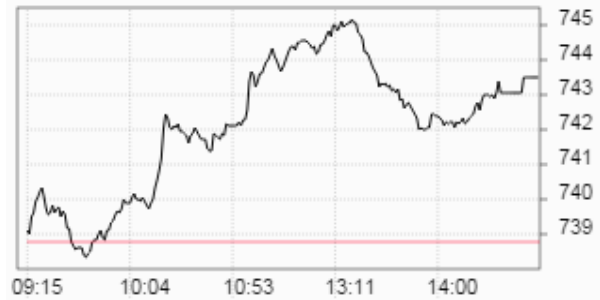
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones nhích 62.11 điểm (tương đương 0.29%) lên 21,206.29 điểm, chỉ số S&P 500 tiến 9.01 điểm (tương đương 0.37%) lên 2,439.07 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 58.97 điểm (tương đương 0.94%) lên 6,305.80 điểm. Trong tuần qua, Dow Jones tiến 0.59%, S&P 500 tăng 0.95% và Nasdaq Composite vọt 1.54%.

Ngày 02/06: Dầu thô giảm 1.5%, xuống 47.66 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 7 trên sàn Nymex sụt 70 xu (tương đương 1.5%) xuống 47.66 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 10/05/2017, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Tuần qua, hợp đồng này đã lao dốc 4.3%, mức sụt giảm mạnh nhất kể từ tuần kết thúc ngày 05/05/2017. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn London mất 68 xu (tương đương 1.3%) còn 49.95 USD/thùng, qua đó nâng tổng mức giảm trong tuần lên 4.9%.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

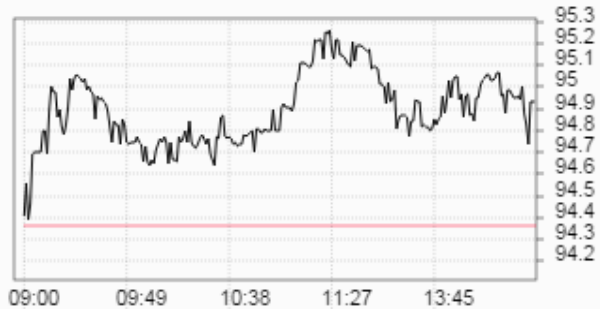
Thay đổi (điểm)	↑	+4,68/+0,63%
Giá trị (điểm)	↑	743.49
Khối lượng (cp)		218,606,758
Giá trị (tỷ đồng)		5,176.05
Số cp tăng giá	↑	136
Số cp giảm giá	↓	122
Số cp đứng giá	→	71

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VOS	1.4	1.5	1.5	1.5	3,170,830	↑ 7.0%
RIC	8.6	8.6	8.6	8	290	↑ 7.0%
HAX	73.8	73.8	73.8	70	238,660	↑ 7.0%
KSH	3.2	3.2	3.2	3.2	696,960	↑ 7.0%
NVT	3.5	3.7	3.7	3.7	209,030	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,56/+0,60%
Giá trị (điểm)	↑	94.93
Khối lượng (cp)		66,851,700
Giá trị (tỷ đồng)		625.90
Số cp tăng giá	↑	110
Số cp giảm giá	↓	86
Số cp đứng giá	→	179

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DNC	23.1	23.1	23.1	23.1	600	↑ 10.0%
TV3	58.5	58.5	58.5	58.5	200	↑ 10.0%
TST	4.9	5.6	5.6	4.9	19,600	↑ 9.8%
C92	10.1	10.1	10.1	10.1	100	↑ 9.8%
PPY	12.5	13.5	13.5	12.3	335	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	6,351,040	851,700
BÁN	7,021,870	707,100
MUA - BÁN	-670,830	144,600

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 05/06, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **26,38 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại **bán ròng** gần **26,44 tỷ đồng**. Trên sàn HNX, khối ngoại **mua ròng** gần **0,06 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 05/06/2017

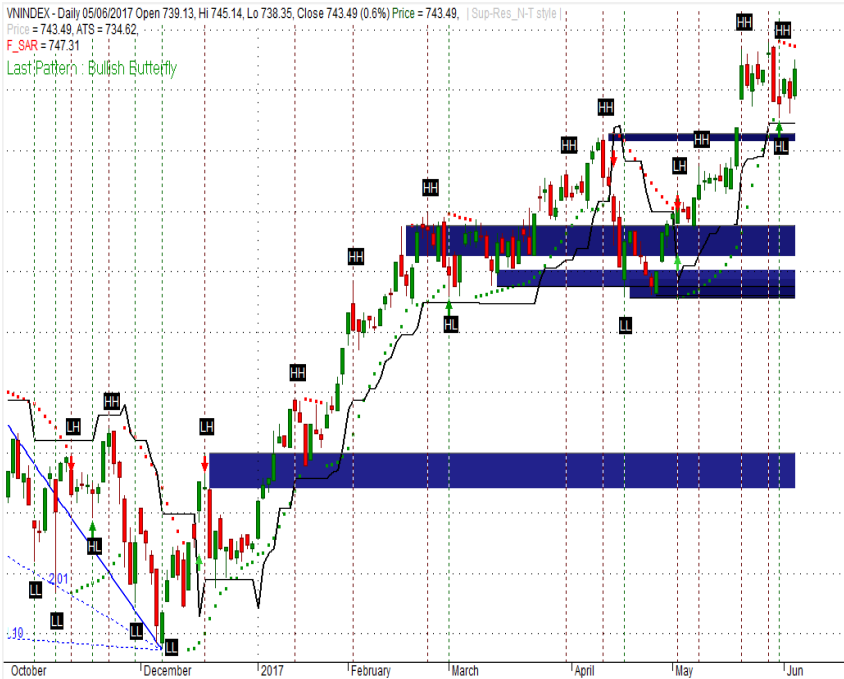
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 02/06/2017): 1,794,634.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 02/06/2017): 738.81 điểm
Cập nhật ngày 05/06/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	12.2%	1,451,453,429	150.9	153.7	2.8	1.9%	749,080	1.68
VCB	7.3%	3,597,768,575	36.3	37.2	0.9	2.5%	1,909,000	1.33
SAB	6.8%	641,281,186	191	191	0.0	0.0%	21,070	0.00
VIC	6.0%	2,637,707,954	40.6	40.6	0.0	0.0%	494,100	0.00
GAS	5.8%	1,913,950,000	54.6	55.2	0.6	1.1%	245,020	0.47
PLX	4.3%	1,293,878,081	59.7	61.1	1.4	2.4%	665,100	0.75
CTG	3.9%	3,723,404,556	18.7	18.8	0.1	0.5%	968,510	0.15
BID	3.5%	3,418,715,334	18.25	18.7	0.5	2.5%	3,173,120	0.63
ROS	3.0%	430,000,000	123.5	121	-2.5	-2.0%	6,851,770	-0.44
MSN	2.8%	1,147,496,374	43.8	44.3	0.5	1.1%	349,640	0.24
NVL	2.2%	589,369,234	68	69	1.0	1.5%	999,300	0.24
BVH	2.2%	680,471,434	58	58	0.0	0.0%	264,830	0.00
VJC	2.2%	300,000,000	131	130	-1.0	-0.8%	312,740	-0.12
HPG	2.1%	1,264,255,417	30	29.95	-0.1	-0.2%	4,605,780	-0.03
MBB	1.8%	1,712,740,909	19	19.1	0.1	0.5%	1,883,840	0.07
FPT	1.1%	461,723,054	43.25	43.25	0.0	0.0%	666,610	0.00
BHN	1.0%	231,800,000	80.5	80.4	-0.1	-0.1%	3,240	-0.01
STB	1.0%	1,485,215,716	12.4	12.7	0.3	2.4%	2,279,100	0.18
CTD	0.9%	77,050,000	213	209.3	-3.7	-1.7%	147,150	-0.12
MWG	0.8%	153,950,927	95.5	95	-0.5	-0.5%	146,690	-0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



70% cash

30% stocks

Vùng mua: 735 - 740

Vùng chốt lời ngắn hạn: 745 - 750

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 745 - 750 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 735 - 740 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 735. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 725 - 730 điểm.

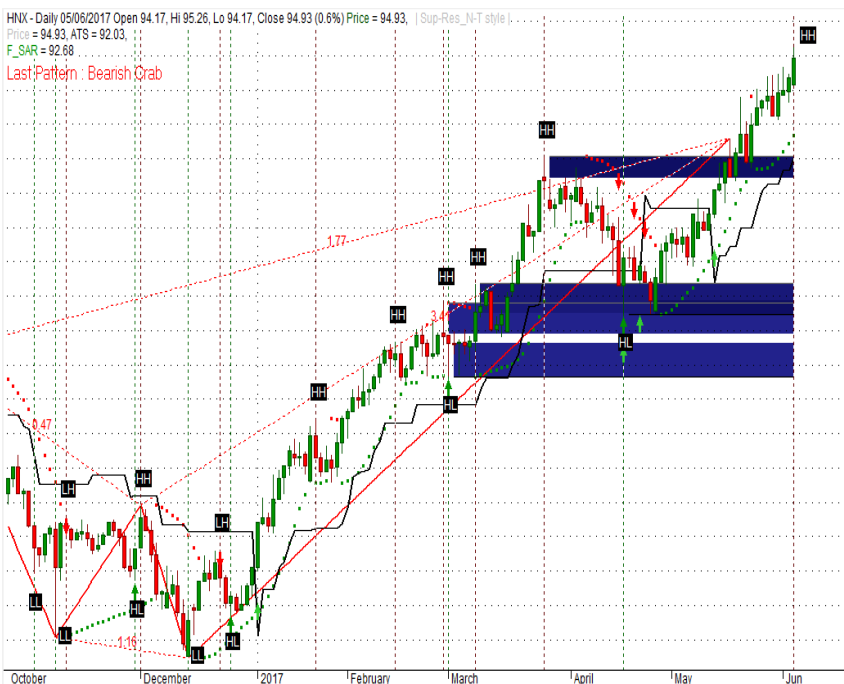
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 745 - 750 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 755 - 760 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX →	ROC →	BBs →
MA ↑	RSI →	SD ↑
MACD ↑	Stochastic →	ATR ↑
PSAR ↓	%R ↑	Volume ↑
Aroon ↑	MFI ↓	Volume ↓

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 92.0 - 93.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 94.0 - 95.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 94.0 - 95.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 92.0 - 93.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 92.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 90.0 - 91.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 94.0 - 95.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 96.0 - 97.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

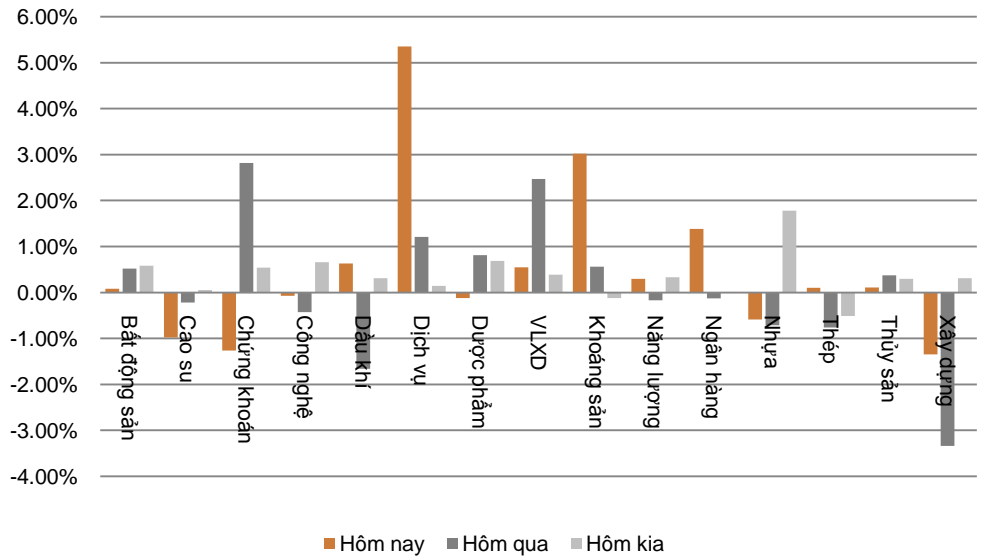
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX ↑	ROC ↑	BBs ↑
MA ↑	RSI ↑	SD ↑
MACD ↑	Stochastic ↑	ATR ↑
PSAR ↑	%R ↑	Volume ↑
Aroon ↑	MFI ↑	Volume ↑

Ngày 05/06/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.08%
Cao su	↓ -0.98%
Chứng khoán	↓ -1.26%
Công nghệ	↓ -0.07%
Dầu khí	↑ 0.63%
Dịch vụ	↑ 5.35%
Dược phẩm	↓ -0.12%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.55%
Khoáng sản	↑ 3.02%
Năng lượng	↑ 0.30%
Ngân hàng	↑ 1.38%
Nhựa	↓ -0.59%
Thép	↑ 0.10%
Thủy sản	↑ 0.11%
Xây dựng	↓ -1.35%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dịch vụ	VEF	49.5	55.4	↑ 5.9	↑ 11.9%	12,900
	PAN	40.5	41.3	↑ 0.8	↑ 2.0%	1,000
	SKG	70	70	→ 0.0	→ 0.0%	225,690
	HAX	69	73.8	↑ 4.8	↑ 7.0%	238,660
	OCH	4.9	4.9	→ 0.0	→ 0.0%	5,100
Khoáng sản	MSR	14.9	16	↑ 1.1	↑ 7.4%	679,300
	SQC	81	81	→ 0.0	→ 0.0%	-
	KSB	53.5	53	↓ -0.5	↓ -0.9%	266,170
	AMD	19.25	20.55	↑ 1.3	↑ 6.8%	2,631,060
	MVB	8.8	9.2	↑ 0.4	↑ 4.6%	500
Ngân hàng	VCB	36.3	37.2	↑ 0.9	↑ 2.5%	1,909,000
	CTG	18.7	18.8	↑ 0.1	↑ 0.5%	968,510
	BID	18.25	18.7	↑ 0.5	↑ 2.5%	3,173,120
	BVH	58	58	→ 0.0	→ 0.0%	264,830
	MBB	19	19.1	↑ 0.1	↑ 0.5%	1,883,840
	ACB	24.7	24.8	↑ 0.1	↑ 0.4%	2,070,500

(Cập nhật 17h20 ngày 05/06/2017)

Ngày 05/06/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 05/06/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	47.8341 ↑	0.66% ↓	-4.11% ↑	3.00% ↓	-3.76%	05/06/2017
Brent	50.271 ↑	0.63% ↓	-3.89% ↑	1.86% ↓	-0.58%	05/06/2017
Natural gas	3.0332 ↑	1.20% ↓	-5.13% ↓	-4.34% ↑	23.04%	05/06/2017
Gasoline	1.5828 ↑	0.15% ↓	-2.47% ↑	3.70% ↓	-3.98%	05/06/2017
Heating oil	1.489 ↑	0.11% ↓	-4.67% ↑	2.29% ↓	-0.94%	05/06/2017
Ethanol	1.525 ↓	-1.87% ↑	1.02% ↑	2.90% ↓	-10.61%	05/06/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1282.2299 ↑	0.07% ↑	1.22% ↑	4.59% ↑	2.99%	05/06/2017
Silver	17.5847 ↑	0.25% ↑	1.19% ↑	8.27% ↑	6.80%	05/06/2017
Platinum	952.6 ↑	0.06% ↑	0.01% ↑	3.94% ↓	-3.87%	05/06/2017
Palladium	838.47 ↓	-0.24% ↑	5.01% ↑	3.90% ↑	50.53%	05/06/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,472.00 →	0.00% ↓	-0.78% ↑	0.66% ↑	17.89%	05/06/2017
Sugar	13.89 →	0.00% ↓	-7.71% ↓	-11.92% ↓	-25.92%	05/06/2017
Corn	372.5172 ↑	0.13% ↑	1.50% ↑	4.42% ↓	-12.81%	05/06/2017
Soybeans	922.9374 ↑	0.11% ↑	1.11% ↓	-3.49% ↓	-18.92%	05/06/2017
Wheat	431.3172 ↑	0.29% ↑	0.42% ↑	2.39% ↓	-15.01%	05/06/2017
Cotton	76.59 ↓	-0.13% ↓	-0.87% ↓	-1.08% ↑	16.84%	05/06/2017
Rice	11.1289 ↓	-0.04% ↑	1.36% ↑	12.26% ↓	-1.64%	05/06/2017
Cheese	1.642 ↓	-0.48% ↑	6.49% ↑	7.60% ↑	13.63%	05/06/2017
Palm Oil	2722 ↓	-0.29% ↓	-2.33% ↓	-2.79% ↑	3.11%	05/06/2017
Milk	16.48 ↓	-0.24% ↑	5.51% ↑	5.98% ↑	24.66%	05/06/2017
Rubber	190 →	0.00% ↓	-13.12% ↓	-13.56% ↑	19.80%	05/06/2017
Orange Juice	132.5 ↑	0.45% ↓	-4.40% ↓	-14.43% ↓	-16.40%	05/06/2017
Coffee	125.55 ↓	-1.68% ↓	-4.31% ↓	-8.76% ↓	-1.22%	05/06/2017
Lumber	353.5 ↑	0.08% ↓	-0.20% ↓	-7.85% ↑	17.13%	05/06/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	130.8932 ↑	2.81% ↑	6.62% ↑	0.60% ↑	7.23%	05/06/2017
Cobalt	55750 ↑	0.46% ↑	0.46% ↓	-0.91% ↑	134.41%	05/06/2017
Lead	2089 ↓	-0.27% ↓	-2.69% ↓	-4.36% ↑	23.45%	05/06/2017
Aluminum	1924 ↑	0.78% ↑	0.78% ↓	-0.41% ↑	24.83%	05/06/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 05/06/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	14.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 3.7%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	96.5	113.5	↑ 19.7%	↑ 1.8%	05/05/2017	
* CSV	Mua	Mở	29.1	32.0	50.7	↑ 74.2%	↑ 10.0%	10/05/2017	
* ACB	Mua	Mở	25.0	25.0	30.2	↑ 20.8%	→ 0.0%	01/06/2017	
Trung bình:							↑ 5.2%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 01/06/2017)

Ngày 05/06/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 05/06/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 05/06/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (15/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (14/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (13/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (10/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (08/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (03/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (02/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (01/03/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (28/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (27/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (24/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (23/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (22/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (21/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (20/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (17/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (16/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (15/02/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (14/02/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 05/06/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
05/06/2017	06/06/2017	28/06/2017	TUG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	0	0
n/a	n/a	05/06/2017	VBH	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 2,900,000 CP	20.9	0 (0%)
05/06/2017	06/06/2017	16/06/2017	PGS	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	18	-0.4 (-2.17%)
05/06/2017	06/06/2017	n/a	SRA	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
05/06/2017	06/06/2017	29/06/2017	CTD	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	204.5	0 (0%)
05/06/2017	06/06/2017	16/06/2017	PTB	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	122	-2.4 (-1.93%)
05/06/2017	06/06/2017	n/a	PTB	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20%	-2.4 (-1.93%)	-2.4 (-1.93%)
05/06/2017	06/06/2017	30/06/2017	VNI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	5.9	0 (0%)
05/06/2017	06/06/2017	30/06/2017	CPC	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	26.2	0 (0%)
05/06/2017	06/06/2017	26/06/2017	SPH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
05/06/2017	06/06/2017	28/06/2017	GND	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	05/06/2017	HMS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 8,000,000 CP	n/a	n/a
05/06/2017	06/06/2017	n/a	PC1	HOSE	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 30%	n/a	n/a
05/06/2017	06/06/2017	n/a	AVF	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	0.4	0 (0%)
05/06/2017	26/06/2017	06/06/2017	CSV	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	30.35	0 (0%)
05/06/2017	06/06/2017	26/06/2017	CSV	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	30.35	0 (0%)
05/06/2017	06/06/2017	n/a	ACM	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	05/06/2017	LIC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 90,000,000 CP	n/a	0 (0%)
06/06/2017	07/06/2017	26/06/2017	HFB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 850 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	06/06/2017	BMV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 24,200,000 CP	n/a	n/a
06/06/2017	07/06/2017	30/06/2017	HTR	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 730 đồng/CP	n/a	n/a
06/06/2017	07/06/2017	30/06/2017	TAW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	13.5	0 (0%)

(Cập nhật 17h20 ngày 05/06/2017)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.